

Bản án số: 1600/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 28-12-2020

V/v tranh chấp Ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Nguyễn Hà Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Loan

2. Ông Trần Quốc Hà

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyền là Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020 tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 1010/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2020 về tranh chấp Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 357/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 308/2020/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Kim Y, sinh năm X; địa chỉ: Số X đường Y, Phường Z, Quận G, Thành phố H. (Có mặt)

2. *Bị đơn:* Anh Trần Quang H, sinh năm Y; địa chỉ: Số X đường Y, Phường Z, Quận G, Thành phố H. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn ly hôn ngày 11 tháng 8 năm 2020 và bản tự khai, nguyên đơn là chị Nguyễn Kim Y trình bày:

Chị kết hôn với anh Trần Quang H năm 1993 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số X, quyển số Y, cấp ngày Z của Ủy ban nhân dân Phường X, quận G, Thành phố H. Mâu thuẫn gia đình phát sinh từ năm 2010, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Đến tháng 9/2010 chị đã đưa con về nhà ngoại và sống ly thân từ đó cho đến nay. Từ đó đến nay anh H đã bỏ nhà đi cho đến nay không

liên lạc với vợ con, cũng không liên lạc với gia đình và địa phương, đi đâu không rõ nên chị đã yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích đối với anh H. Ngày 30/5/2016 Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên bố anh H mất tích theo Quyết định số 374/2016/QĐST-DS. Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh H. Về con chung, có một con chung là Trần Nguyễn Gia H sinh ngày X, chị yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do anh Trần Quang H vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh Trần Quang H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật

- Về nội dung vụ án: Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Quan hệ giải quyết trong vụ án giữa chị Nguyễn Kim Y và anh Trần Quang H là ly hôn, anh Trần Quang H có nơi cư trú cuối cùng tại quận Gò Vấp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Trần Quang H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Trần Quang H theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung:*

Xét yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Kim Y, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hôn nhân giữa chị Nguyễn Kim Y và anh Trần Quang H là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số X, quyển số Y, cấp ngày Z của Ủy ban nhân dân Phường X, quận G, Thành phố H.

Căn cứ Khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 “Trong trường hợp vợ hoặc chồng của người bị Tòa án tuyên bố mất tích yêu cầu ly hôn thì Tòa án giải quyết cho ly hôn”.

Căn cứ Quyết định số 374/2016/QĐST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2016, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên bố anh Trần Quang H mất tích.

Do đó yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Kim Y là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: Có một con chung là Trần Nguyễn Gia H sinh ngày X. Xét yêu cầu nuôi con của chị Y, Hội đồng xét xử nhận thấy, từ thời điểm anh H mất tích đến nay chị Y là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ Hân và trẻ Hân cũng có nguyện vọng được ở với mẹ do đó yêu cầu nuôi con của chị Hiền là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Đối với tiền cấp dưỡng, Hội đồng xét xử đã giải thích quy định của pháp luật về quyền được yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nhưng chị Y xác định đủ điều kiện kinh tế để nuôi con nên không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung. Việc không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị Y là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của Luật hôn nhân gia đình nên chấp nhận.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Kim Y không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét, sau này phát sinh tranh chấp sẽ được khởi kiện bằng một vụ kiện khác.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Kim Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 228, Điều 271, Điều 273 và Điều 278 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Kim Y được ly hôn với anh Trần Quang H.

Giấy chứng nhận kết hôn số X, quyển số Y, cấp ngày Z của Ủy ban nhân dân Phường X, quận G, Thành phố H hết hiệu lực.

2. Về con chung: Giao con chung là Trần Nguyễn Gia H sinh ngày X cho chị Nguyễn Kim Y trực tiếp nuôi dưỡng, chị Nguyễn Kim Y không yêu cầu anh Trần Quang H cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trần Quang H có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi cần thiết đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Kim Y phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) chị Nguyễn Kim Y đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0026772 ngày 13/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Chị Nguyễn Kim Y đã đóng đủ án phí

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Chị Nguyễn Kim Y có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Trần Quang H vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Nguyễn Hà Hải**